TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST
Ngày 15/01/2018
V/v: *Tranh chấp ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Ông Lưu Đình Hùng**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Tiền**

Ông Tạ Đức Minh

- Thư ký phiên toà: **Bà Trương Thị Thu Hương** - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát viên

Ngày 15 /1/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 569/2017/TLST-HNGĐ ngày 02/10/2017 về việc: ***Tranh chấp ly hôn*** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 133/2017/QĐST-HNGĐ ngày 04/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 142 /2017/QĐST- HNGĐ ngày 25/12/2017 giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1989**

HKTT: xã P, huyện H, TP. Nam Định

Nơi ở hiện tại: phường T, quận Long Biên, Hà Nội. *(Có mặt)*

**** Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh V*** **, sinh năm 1979**

HKTT: xã P, huyện H, TP. Nam Định

Nơi ở hiện tại: phường T, quận Long Biên, Hà Nội. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Hoàng Thị X trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Thanh V đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND xã P, huyện H, tỉnh Nam Định. Anh chị chung sống hạnh phúc với nhau đến đầu đầu năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống. Bản thân anh V không chăm lo cho gia đình, mải chơi cờ bạc lô đề dẫn đến nợ nần khiến chủ nợ đến nhà để đòi nợ, gây ảnh hưởng lớn đến đời sống của mẹ con chị X. Chị đã phải 02 lần trả nợ

thay cho anh V với tổng số tiền hơn 200 triệu đồng. Chị có khuyên nhủ anh V nhiều lần nhưng anh V không nghe. Anh chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Gia đình hai bên cũng đã cố gắng hòa giải để hai bên quay về với nhau nhưng không có kết quả gì. Khi chị làm đơn ly hôn, chị có nói với anh V nhưng anh V không về, lấy lý do là đang ở nay đây mai đó, không ổn định. Đến nay, chị X thấy cuộc sống chung của anh chị không còn hạnh phúc, chị không thể tiếp tục chung sống với anh V được nữa nên xin được ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Như Q sinh ngày 17/01/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Ngọc D sinh ngày 15/3/2014. Sau khi ly hôn, chị X muốn nuôi dưỡng cả hai con và không yêu cầu anh V đóng góp tiền nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Bị đơn – Anh Nguyễn Thanh V :** Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh V hợp lệ nhưng anh V đều vắng mặt không có lý do.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án như sau:**

- Về thẩm quyền: Toà án nhân dân quận Long Biên đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Thẩm phán lập hồ sơ, xác minh, thu thập chứng cứ, tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành trình tự, thủ tục tại phiên toà đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng tại phiên toà đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không đến Tòa án để làm việc mặc dù đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng vi phạm các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 19, 51, khoản 2 điều 56, điều 81, 82, 83,84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị X, giao con chung cho chị X nuôi dưỡng, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh V, tài sản không xem xét giải quyết và chị X phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định:

* Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, yêu cầu anh Nguyễn Thanh V đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị X nhưng anh V vắng mặt không có lý do. Căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt anh V là đúng quy định của pháp luật.

* Về quan hệ hôn nhân: Chị X và anh V đăng ký kết hôn năm 2008 tại UBND xã P, huyện H, tỉnh Nam Định. Anh chị chung sống hạnh phúc với nhau đến đầu năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, bất đồng trong quan điểm sống. Bản thân anh V không chăm lo cho gia đình, mải chơi cờ bạc lô đề dẫn đến nợ nần khiến chủ nợ đến nhà để đòi nợ, gây ảnh hưởng lớn đến đời sống của chị X. Chị có khuyên nhủ anh V nhiều lần nhưng anh V không nghe. Nay, chị X không còn tình cảm vợ chồng gì với anh V nữa và kiên quyết ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị X và anh V đã căng thẳng , trầm trọng kéo dài, cuộc sống chung không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị X đối với anh V.

*** Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Như Q sinh ngày 17/01/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Ngọc D sinh ngày 15/3/2014. Hiện nay, cả hai cháu đang ở với chị X. Để đảm bảo việc ăn ở, học hành của các cháu không bị xáo trộn, chị X cũng có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con nên Hội đồng xét xử thấy rằng cần để hai cháu cho chị X tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Chị X không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

* Về tài sản chung và công nợ: Chị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

* Về án phí: Chị X phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thị X đối với anh Nguyễn Thanh V. Chị X được ly hôn với anh V.

2. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Như Q sinh ngày 17/01/2009 và cháu Nguyễn Hoàng Ngọc D sinh ngày 15/3/2014.

Giao cho chị X được trực tiếpchăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung của anh chị. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh V cho đến khi cháu Q, cháu D đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Không ai được ngăn cản việc gặp gỡ, thăm nom và chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung và công nợ: Chị X không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí: Chị X phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị X đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0005946 ngày 26/09/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay, chuyển thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm.

Chị X có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND q. Long Biên;
-THADS q. Long Biên;
- UBND xã P, H
Nam Định (số 30, quyển 01);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà